TÒA ÁN ND HUYỆN TRIỆU SƠN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 158/2019/QĐST-HNGĐ	*Triệu Sơn, ngày 08 tháng 8 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 232/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1990
Địa chỉ: Thôn Trường Sơn, xã Các Sơn, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.
- *Bị đơn:* Anh Quách Văn L - sinh năm 1989
Địa chỉ: Xóm 6, xã Thọ Bình, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, khoản 4 Điều 59, 81,82,82 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a, d khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản nghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:
Chị Nguyễn Thị H và anh Quách Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị H và anh L.

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự : Vợ chồng có 01 con chung: Cháu Quách Văn Hào K sinh ngày 21/12/2018. Chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hào K. Anh Linh cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ kể từ tháng 8/2019 cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi.

Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Anh L có trách nhiệm trả cho chị H13(Mười ba) chỉ vàng 9999 trị giá thành tiền 49.400.000đ trong thời hạn 01 năm (Từ tháng 8/2019 đến tháng 8/2020).

- Về án phí: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Chị H nộp án phí sơ thẩm ly hôn, án phí cấp dưỡng cả phần của anh L, tổng cộng là 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.340.000đ theo Biên lai số AA/2018/0003616 ngày 11/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn. Chị H đã nộp đủ án phí và được hoàn trả lại 3.040.000đ *(Ba triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự
- VKSND Triệu Sơn
- CC Thi hành án;
- UBND xã Các Sơn;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu